

Số: 65 /TB-CHKQTĐN

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO MỜI CHÀO GIÁ

V/v: “Cung cấp hoá chất và xử lý nước cho 3 tháp giải nhiệt và 3 chiller của hệ thống HVAC nhà ga hành khách T1 - Cảng HKQT Đà Nẵng”.

Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP/Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng tổ chức mời chào giá rộng rãi hạng mục mua sắm: Cung cấp hoá chất và xử lý nước cho 3 tháp giải nhiệt và 3 chiller của hệ thống HVAC nhà ga hành khách T1 - Cảng HKQT Đà Nẵng tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng”.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm nghiên cứu và gửi hồ sơ chào giá theo các yêu cầu sau đây:

1. Yêu cầu về hồ sơ chào giá:

1.1. Yêu cầu đối với dịch vụ: Cung cấp hoá chất và xử lý nước cho 3 tháp giải nhiệt và 3 chiller của hệ thống HVAC nhà ga hành khách T1 - Cảng HKQT Đà Nẵng.

a. Nội dung thực hiện:

- Cung cấp hoá chất chống đóng cặn, ăn mòn, rong rêu và vi sinh vật hình thành trong 3 tháp giải nhiệt sử dụng trong 12 tháng (Châm bổ sung hóa chất hằng ngày và hằng tuần bằng hệ thống bơm hóa chất):
 - + Hoá chất chống đóng cặn, ăn mòn. (Châm thường xuyên và định kỳ hằng ngày theo đề xuất của nhà thầu)
 - + Hoá chất chống rong rêu và vi sinh vật (loại châm hằng tuần).
 - + Hoá chất chống rong rêu và vi sinh vật (loại châm hằng ngày).
- Cung cấp hoá chất và thực hiện tẩy vi sinh và rêu nhớt cho 3 bình ngưng tụ (condensor) của 3 chiller: tẩy 4 lần, 3 tháng/lần.
- Cung cấp hệ thống bơm hoá chất tự động cho tháp giải nhiệt bao gồm: các bơm định lượng, tủ điện điều khiển bơm hoá chất, giá đỡ để lắp các thiết bị, thùng chứa hoá chất, hệ thống xả đáy tự động; chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn vận hành...
- Dịch vụ kỹ thuật kèm theo sau bán hàng của nhà thầu:
 - + Kiểm tra một số chỉ tiêu, chỉ số hoạt động, thiết bị: 01 tháng/lần.
 - + Lấy mẫu phân tích mẫu nước: 01 tháng/lần.
 - + Báo cáo kết quả xử lý nước giải nhiệt, và đề xuất giải pháp tiếp theo: 01 tháng/lần.

b. Yêu cầu chung:

* Yêu cầu chung đối với cung cấp hoá chất và công việc xử lý nước cho hệ thống HVAC (toàn bộ hệ giải nhiệt) tại nhà ga T1 như sau:

- Nhà thầu phải vào khảo sát, lấy kết quả phân tích mẫu nước tại hiện trường để lựa chọn chủng loại hóa chất cho phù hợp và tính toán liều lượng sử dụng cho



thời lượng sử dụng 12 tháng cho 3 tháp giải nhiệt (có tính toán luôn khối lượng nước trong đường ống D500 từ bình ngưng tụ đến tháp giải nhiệt) và 3 bình ngưng tụ (3 condensor). Đây là điều kiện bắt buộc. Xây dựng bảng tính toán từng lượng hoá chất và đề xuất phương án phù hợp để đảm bảo sử dụng hàng ngày/tuần/quý/năm cho tùy từng loại hoá chất.

+ **Ghi chú:** Nhà thầu cần liên hệ với ông Lê Trung Kiên theo giờ hành chính (trừ thứ 7 và chủ nhật). Số điện thoại: 0983 303 881 cung cấp thông tin về nhân sự nhà thầu để làm thẻ kiểm soát an ninh hàng không theo quy định ra vào khu vực hạn chế của Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

- Thông tin cơ bản về toàn bộ hệ thống chiller cần cung cấp hoá chất và công việc xử lý nước (toàn bộ hệ giải nhiệt) như sau:

stt	Thiết bị	Model	ĐVT	Công suất	Ghi chú
1	Chiller 1	CVHG780	máy	780 tons	Trane
2	Chiller 2	CVHG780	máy	780 tons	Trane
3	Chiller 3	CVHG042	máy	420 tons	Trane
4	Tháp Giải nhiệt 1	LRC-SAS 1000	cái	1000 tons	Liangchi
5	Tháp Giải nhiệt 2	LRC-SAS 1000	cái	1000 tons	Liangchi
6	Tháp Giải nhiệt 3	LRC-SAS 500	cái	500 tons	Liangchi
7	Đường ống nước giải nhiệt D500 đi và về từ chiller đến tháp		m		Khoảng 190m

- Tẩy cáu vi sinh, rêu nhớt đưa thiết bị vệ sinh các bề mặt ống đồng dẫn nước bên trong 3 bình ngưng tụ của 3 Chiller về tình trạng sạch sẽ nhất mà không làm mòn ống. Ghi nhận chỉ số approach khi vận hành toàn tải sau khi tẩy ống. Thực hiện 4 lần/12 tháng. Xây dựng bảng tính toán từng lượng hoá chất sử dụng hàng quý/năm.

- Cung cấp hóa chất thích hợp cho việc xử lý chống đóng cáu cặn, ăn mòn, rong rêu và vi sinh vật hình thành trong 3 tháp giải nhiệt, hóa chất để làm sạch bình ngưng tụ, tẩy vi sinh vật và rêu nhớt trong 3 bình ngưng tụ của 3 chiller, phải cam kết duy trì chỉ số approach condensor (3 bình ngưng tụ) luôn $\leq 4^{\circ}\text{C}$.

- Mỗi tháng 1 lần, đơn vị cung cấp hoá chất lấy mẫu nước, kiểm tra một số chỉ tiêu cơ bản của nước Tháp giải nhiệt/Chiller, kiểm tra màu nước của Tháp giải nhiệt, tình trạng rong rêu, đóng cáu, hệ thống bơm hóa chất, chỉ số approach của 3 bình ngưng tụ làm báo cáo chất lượng nước theo các chỉ số nước sử dụng cho chiller của hãng Trane và các chỉ số quản lý nước khác của nhà thầu (nếu có) trong đó có nêu: 1) Tình trạng nước 2) Nguyên nhân 3) Phương án khắc phục.

Bảng các chỉ tiêu cần test khi sử dụng hoá chất cho tháp giải nhiệt/chiller theo quy định của hãng Trane:

Các chỉ tiêu cần test	Trane Basic guideline
pH	7.5 – 8.5

Total Dissolved Solids (TDS)	< 1500 ppm
Chlorides	< 100 ppm
Sulfates	< 35 ppm
Total Suspended Solids (TSS)	< 10 ppm
Total Hardness	< 400 ppm
Iron	< 1 ppm

- 3 tháng/lần: chủ đầu tư sẽ lấy mẫu nước đi kiểm định/thử nghiệm độc lập tại cơ quan Nhà nước Việt Nam có thẩm quyền về chỉ số nước sử dụng cho chiller/tháp giải nhiệt theo bảng các chỉ tiêu cần test khi sử dụng hoá chất cho tháp giải nhiệt/chiller theo quy định của hãng Trane. Chi phí kiểm định/thử nghiệm: do nhà thầu chi trả.

- Nghiệm thu:

+ Kết quả kiểm định/thử nghiệm (đạt yêu cầu) của cơ quan Nhà nước Việt Nam có thẩm quyền về kết quả chỉ số nước sử dụng cho chiller/tháp giải nhiệt theo quy định của hãng Trane: đạt yêu cầu. Kết quả do chủ đầu tư cung cấp cho nhà thầu.

+ Kết quả thử nghiệm của nhà thầu hằng tháng (tổng hợp 3 tháng/1 đợt nghiệm thu) về chỉ số nước sử dụng cho chiller/tháp giải nhiệt của hãng Trane: đạt yêu cầu.

+ Chỉ số approach condensor (bình ngưng tụ) của 3 chiller: $\leq 4^{\circ}\text{C}$.

Ghi chú: Tại thời điểm nghiệm thu nếu kết quả 1 trong các chỉ số nước sử dụng cho chiller/tháp giải nhiệt theo quy định của hãng Trane (của nhà thầu/cơ quan Nhà nước Việt Nam có thẩm quyền) không đạt hoặc approach condensor (bình ngưng tụ) của 1 hoặc 2 trong 3 Chiller mà $> 4^{\circ}\text{C}$, mà nhà thầu không giải trình được lý do chính đáng, không thuộc phạm vi trách nhiệm của Nhà thầu thì tiến hành chấm dứt hợp đồng và không thanh toán cho đợt nào không đạt.

- Hợp đồng nhà thầu chào trọn gói 1 năm cho dịch vụ dùng hóa chất để ngăn ngừa rong rêu Tháp giải nhiệt và duy trì chỉ số approach condensor (bình ngưng tụ) của các Chiller.

c. Yêu cầu năng lực:

- Có các hợp đồng cung cấp hoá chất và xử lý nước cho các cảng hàng không tại Việt Nam.

d. Yêu cầu về hoá chất, thời gian thực hiện hợp đồng và bảo hành:

- Chất lượng hoá chất: được sản xuất năm 2020 trở về sau. (chưa qua sử dụng)

- Hoá chất phải được các cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước Việt Nam cấp giấy xác nhận phù hợp tiêu chuẩn theo quy định hiện hành.

- Hoá chất phải có chứng nhận phân tích (C/A), CO (nếu là hàng nhập khẩu), CQ của nhà sản xuất.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng.

- Thời gian bảo hành: 03 tháng.

e. Địa điểm giao hoá chất và thực hiện công tác xử lý nước cho hệ thống HVAC:



- Địa điểm giao hoá chất và thực hiện công tác xử lý nước cho hệ thống HVAC (toàn bộ hệ giải nhiệt): Tầng mái – nhà ga hành khách T1, Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

1.2 Giá và đồng tiền chào giá, thanh toán: là giá trọn gói (đã bao gồm toàn bộ chi phí vận chuyển, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, xét nghiệm mẫu nước, thuế GTGT).

1.3. Phương thức thanh toán và Hồ sơ thanh toán:

1.3.1 Phương thức thanh toán: chuyển khoản theo từng đợt (3 tháng/lần), mỗi đợt trị giá 25% tổng giá trị hợp đồng.

1.3.2 Hồ sơ thanh toán từng đợt:

+ Biên bản xác nhận chỉ số approach của 3 bình ngưng tụ/3 chiller $\leq 4^{\circ}\text{C}$ (trừ trường hợp 1 trong các chiller có lỗi kỹ thuật khiến approach bình ngưng tụ tăng bất thường so với các chiller còn lại, có xác nhận của Trung tâm Khai thác ga Đà Nẵng).

+ Giấy kiểm định/thử nghiệm (đạt yêu cầu) của cơ quan Nhà nước Việt Nam có thẩm quyền về kết quả chỉ số nước sử dụng cho chiller/tháp giải nhiệt theo quy định của hãng Trane. Kết quả do chủ đầu tư cung cấp cho nhà thầu.

+ Bản sao (có đóng dấu công ty) chứng nhận phân tích (C/A), CO, CQ của nhà sản xuất (cung cấp trong đợt nghiệm thu đầu tiên, các đợt sau không cung cấp).

+ Báo cáo của nhà thầu về kết quả (đạt yêu cầu) phân tích các chỉ số về chất lượng nước tháp giải nhiệt/chiller của đơn vị cung cấp hoá chất từng tháng (tổng hợp 3 tháng/ 1 đợt) trong đó có nêu: 1) *Tình trạng nước* 2) *Nguyên nhân* 3) *Phương án khắc phục*.

+ Biên bản nghiệm thu cho từng đợt (3 tháng).

+ Hoá đơn GTGT cho từng đợt (3 tháng) tương ứng với khối lượng nghiệm thu thực tế.

+ Giấy đề nghị thanh toán.

1.4 Hiệu lực chào giá: 30 ngày.

- Hồ sơ chào giá phải được ký bởi đại diện có thẩm quyền cơ quan, đơn vị đóng dấu (nếu có).

1.5 Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Nhà thầu có đăng ký doanh nghiệp/ đăng ký hoạt động hợp pháp.

- Nhà thầu không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty cảng hàng không Việt Nam –CTCP.

2. Thời hạn, địa điểm gửi hồ sơ chào giá:

- **Thời hạn gửi hồ sơ chào giá:** Trước 14h00, ngày 18/5/2020.

- **Phương thức gửi hồ sơ chào giá:** Gửi trực tiếp/bưu điện/chuyển phát nhanh hoặc gửi fax, email (scan file.PDF) theo địa chỉ nhận hồ sơ chào giá nhưng phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời hạn mở hồ sơ chào giá. Các hồ sơ chào giá được gửi đến sau thời hạn gửi hồ sơ chào giá sẽ không được xem xét.

- **Địa điểm nhận hồ sơ chào giá:**

+ Trung tâm Khai thác ga hàng không Đà Nẵng, Tầng 5 tòa nhà Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng – P. Hòa Thuận Tây – Q. Hải Châu – Tp. Đà Nẵng.

+ Fax: 0236.3614338

Email: vptktgdn@gmail.com

- Thông tin liên hệ:

+ Trung tâm Khai thác ga hàng không Đà Nẵng-Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng.

+ Điện thoại: 0236.3614338.

3. Thông tin liên hệ:

- Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng – Chi nhánh tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP.

- Văn phòng Trung tâm khai thác ga Đà Nẵng (Tầng 5 toà nhà điều hành - Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng).

- Điện thoại: 0236 3646298

- Người liên hệ: ông Lê Trung Kiên. Điện thoại: 0983.303.881.

4. Yêu cầu đối với nhà cung cấp:

- Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ đăng ký hoạt động hợp pháp.

- Không đang tranh chấp, khiếu kiện, xung đột quyền lợi với Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam-CTCP.

**TL. GIÁM ĐỐC
GIÁM ĐỐC TT KHAI THÁC GA ĐN**



Võ Viết Tâm

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- P.Kinh doanh (để Tb Website ACV);
- TTKTG, KTCNMT, TCKT, KHKD (thực hiện);
- Lưu VTKTG.

